

PHỤ LỤC VIII
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018.
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA
 PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH MTV**
MST: 0100110006

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 341/TC - TC

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2019

(Báo cáo đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện phê duyệt tại Công văn số 341 ngày 19 tháng 6 năm 2019)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên: Danh sách thành viên; nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP NĂM 2018

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Chức danh | | Phân loại thành viên | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm nghề nghiệp | Các vị trí quản lý đã nắm giữ | Công việc quản lý được giao |
|---------|----------------|----------|----------------------------|----------------------------|----------------------|---------------------|-------------------------|--|-----------------------------|
| | | | Chức danh tại doanh nghiệp | Chức danh tại công ty khác | | | | | |
| I. HĐQT | Ông Lưu Vũ Hải | 1963 | Chủ tịch HĐQT | 0 | | Tiến sỹ kỹ thuật | Quản lý | - Phó giám đốc Trung tâm tư vấn, Công ty Đầu tư và phát triển kỹ thuật thông tin - Phó giám đốc Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam (VTC) - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC - Cục trưởng cục Quản lý PTTH và Thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông. - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty VTC. | Chỉ đạo hoạt động của HĐQT |



| | | | | | | | | | |
|--|-------------------------|------|------------------------------|---|--|-------------------|---------|---|---|
| | Ông Nguyễn Khả Dân | 1961 | Thành viên HĐTV | 0 | | Kỹ sư chế tạo máy | Quản lý | <p>- Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh, Công ty đầu tư và phát triển công nghệ thông tin Intedico, Đài truyền hình Việt Nam</p> <p>- Phó giám đốc Công ty đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam VTC</p> <p>- Giám đốc Công ty thiết bị và quảng cáo truyền hình EAC</p> <p>- Ủy viên HĐQT Tổng công ty VTC</p> <p>- Phó tổng giám đốc Tổng công ty VTC</p> <p>- Phụ trách HĐTV Tổng công ty VTC</p> <p>- Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Thành viên HĐTV Tổng công ty VTC</p> | Thực hiện nhiệm vụ HĐTV |
| | Ông Đàm Mỹ Nghiệp | 1963 | Thành viên HĐTV kiêm Tổng GD | 0 | | Cử nhân kinh tế | Quản lý | <p>- Giám đốc chi nhánh Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam tại Đà Nẵng.</p> <p>- Giám đốc Xí nghiệp Điện tử DTH thuộc Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam</p> <p>- Ủy viên HĐQT Tổng công ty VTC</p> <p>- Trưởng ban kinh doanh Tổng công ty VTC</p> <p>- Giám đốc TT Truyền hình Internet Tổng công ty VTC</p> <p>- Giám đốc Trung tâm Quảng cáo và dịch vụ truyền hình, Tcty VTC</p> <p>- Phó Bí thư, Thành viên HĐTV Tổng công ty VTC</p> <p>- Phó Tổng giám đốc Tổng công ty VTC.</p> <p>- Phụ trách HĐTV Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC</p> <p>- Thành viên HĐTV, Tổng giám đốc Tổng công ty VTC.</p> | Thực hiện nhiệm vụ HĐTV kiêm hoạt động của Tổng công ty |
| | Bà Lê Việt Thương Huyền | 1973 | Thành viên HĐTV | 0 | | Cử nhân ngoại ngữ | Quản lý | <p>- Phó phòng xuất nhập khẩu, Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam</p> <p>- Trưởng Phòng dự án tổng hợp, Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam</p> <p>- Trưởng Ban đầu tư phát triển, Tổng công ty VTC</p> <p>- Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty VTC</p> <p>- Phó Tổng giám đốc Tổng công ty VTC</p> <p>- Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty VTC</p> | Thực hiện nhiệm vụ HĐTV |

| | | | | | | | | |
|---------------------|--|------------------|--|---|---|--------------------------------------|---|--|
| II. TGD | Ông Đàm Mỹ Nghiệp | 1963 | Tổng Giám đốc | 0 | | Quản lý | <ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc chi nhánh Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam tại Đà Nẵng - Giám đốc Xí nghiệp Điện tử DTH thuộc Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam - Ủy viên HĐQT Tổng công ty VTC - Trưởng ban kinh doanh Tổng công ty VTC - Giám đốc TT Truyền hình Internet Tổng công ty VTC - Giám đốc Trung tâm Quảng cáo và dịch vụ truyền hình, Tổng công ty VTC - Thành viên HĐQT Tổng công ty VTC - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty VTC. - Phụ trách HĐQT Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty VTC. | Điều hành Tổng công ty VTC |
| III. Phó TGD | Ông Dương Thế Lương Ông Lê Kinh Lộc | 1973 1958 | Phó Tổng giám đốc Phó Tổng giám đốc | 0 Người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty VTC kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cp Netviet | Thạc sỹ tin học Thạc sỹ điện tử viễn thông | Quản lý Quản lý | <ul style="list-style-type: none"> - Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư phát triển công nghệ và truyền thông - Phó giám đốc Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ thông tin (VTC Intecom) - Giám đốc công ty Đầu tư và phát triển công nghệ thông tin (VTC Intecom) - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty VTC. - Phó giám đốc Trung tâm ứng dụng kỹ thuật PTTH, Công ty đầu tư và phát triển kỹ thuật thông tin - Trưởng phòng nghiên cứu khoa học và phát triển Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam - Phó giám đốc Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam - Giám đốc Trung tâm chuyên giao công nghệ phát thanh truyền hình - Trưởng Ban kỹ thuật viễn thông - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Công nghệ và nội dung số VTC - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Giải pháp công nghệ truyền thông VTC - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty VTC, - Kế toán trưởng, Phó giám đốc Xí nghiệp điện tử truyền hình | Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh Phó Tổng Giám đốc phụ trách kỹ thuật |

| | | | | | | | |
|---|------|-------------------|---|--------------------------------|---------|---|---------------------------------------|
| 3. Bà Phùng Thị Thanh Phương (đã nghỉ hưu từ ngày 01/8/2018) | 1963 | Phó Tổng giám đốc | 0 | Cử nhân tài chính - Kế toán | Quản lý | - Phó phòng tài chính kế toán, Công ty Đầu tư và phát triển công nghệ Truyền hình Việt Nam. - Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty VTC - Phó Ban biên tập truyền hình kỹ thuật số VTC - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần truyền thông Hữu Nghị. - Thành viên HĐQT Tổng công ty VTC. - Kế toán Trưởng Tổng công ty VTC. - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty VTC | Phó Tổng Giám đốc phụ trách văn phòng |
| IV. Kế toán trưởng | 1970 | Kế toán trưởng | 0 | Tiến sỹ quản trị kinh doanh | Quản lý | - Phó phòng Kế toán tài chính, Công ty Đầu tư phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam - Giám đốc Công ty Thiết bị Phát thanh truyền hình và Đo lường - Kế toán trưởng, phó giám đốc Trung tâm dịch vụ truyền hình số (CDT), Tổng công ty VTC - Giám đốc Công ty TNHH MTV VTC Dịch vụ truyền hình số, Tổng Công ty VTC - Giám đốc Công ty VTC Dịch vụ truyền hình số, Tổng Công ty VTC - Kế toán trưởng Tổng công ty VTC. | Kế toán trưởng |

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Kiểm soát viên: Nguyễn Khánh Bảo

3. Thủ lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc, Kế toán trưởng

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Tổng thu nhập |
|----|---------------------------|------------------------------------|------------------|
| 1 | Ông Lưu Vũ Hải | Chủ tịch HĐQT | 447.722.450 đồng |
| 2 | Ông Đàm Mỹ Nghiệp | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc | 436.766.050 đồng |
| 3 | Ông Nguyễn Khả Dân | Thành viên HĐQT | 397.936.840 đồng |
| 4 | Bà Lê Việt Thương Huyền | Thành viên HĐQT | 403.976.840 đồng |
| 5 | Ông Lê Kinh Lộc | Phó Tổng giám đốc | 502.932.040 đồng |
| 6 | Ông Dương Thế Lương | Phó Tổng giám đốc | 398.736.840 đồng |
| 7 | Bà Phùng Thị Thanh Phương | Phó Tổng giám đốc | 363.365.380 đồng |
| 8 | Ông Hoàng Lê Sơn | Kế toán trưởng | 394.525.270 đồng |
| 9 | Ông Nguyễn Khánh Bảo | Kiểm soát viên | 72.800.000 đồng |



4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

a. Các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp:

Các nguyên tắc về đạo đức của Tổng công ty được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, cụ thể:

- Kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký, bảo đảm chất lượng sản phẩm và dịch vụ theo tiêu chuẩn do Nhà nước quy định hoặc tiêu chuẩn đã đăng ký.
- Thực hiện các nghĩa vụ đối với người lao động, bảo đảm cho người lao động tham gia quản lý Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán; bảo vệ tài nguyên, môi trường, quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội.

b. Các chính sách đảm bảo đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý:

Tổng công ty tiếp tục thực hiện các chính sách đảm bảo đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý đã được ban hành từ những năm trước như: công tác phòng, chống tham nhũng; các quy chế quản lý nội bộ về phân cấp, phân công nhiệm vụ rõ ràng giữa các cấp quản lý; quy chế quản lý tài chính...

Năm 2017, Tổng công ty đã ban hành Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc; Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác.

Bên cạnh đó, Tổng công ty đã thực hiện nghiêm các quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đánh giá cán bộ và kê khai tài sản, thu nhập của người quản lý.

5. Về quản lý rủi ro

Chu trình quản trị rủi ro:

- Xây dựng hệ thống, quy trình
- Thực hiện quy trình
- Đánh giá quy trình
- Hoàn thiện quy trình

a. Bộ phận Kiểm tra - Kiểm soát nội bộ thực hiện các mục tiêu sau:

- Nâng cao chất lượng quá trình giám sát hoạt động của các ban, trung tâm, Công ty thành viên bằng cách xây dựng quy chế, quy định, văn bản hoặc các chương trình kiểm tra, giám sát.

- Nhận diện, xác định nguồn gốc và đề xuất hướng xử lý các loại rủi ro khác nhau của Tổng công ty.
 - Đảm bảo các rủi ro trọng yếu được quản lý và kiểm soát hiệu quả thông qua chính sách quy định rõ nghĩa vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các bộ phận liên quan.
- b. Bộ phận Pháp chế thực hiện các nhiệm vụ:
- Nhận diện kịp thời các rủi ro pháp lý tiềm năng.
 - Lập hồ sơ rủi ro pháp lý tiềm năng thông qua việc xử lý nhanh chóng và hiệu quả các vấn đề liên quan tới các rủi ro đã được xác định.
 - Phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro pháp lý thông qua việc chủ động xây dựng các chương trình tuân thủ và trao đổi với cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành và/hoặc thực thi luật và các quy định có liên quan.
 - Quản trị rủi ro pháp lý nhằm giảm thiểu tác động của rủi ro tới Tổng công ty.
- c. Các bộ phận khác:
- Nhận diện kịp thời các rủi ro phát sinh từ những giao dịch tài chính, sản xuất kinh doanh, từ nội bộ doanh nghiệp...
 - Chủ động việc xây dựng các chương trình tuân thủ và tìm các giải pháp hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Không có

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CỬA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Số buổi họp không tham dự | Lý do không tham dự | Tỷ lệ |
|-----|----------------------------|-----------------|---------------------|---------------------------|---------------------------|-------|
| 1 | Ông Lưu Vũ Hải | Chủ tịch HĐQT | 34 | 0 | | 100% |
| 2 | Ông Đàm Mỹ Nghiệp | Thành viên HĐQT | 32 | 2 | Đi công tác; Nghỉ phép | 94% |
| 3 | Ông Nguyễn Khả Dân | Thành viên HĐQT | 34 | 0 | | 100% |
| 4 | Bà Lê Việt Thương Huyền | Thành viên HĐQT | 32 | 2 | Đi công tác; Nghỉ phép | 94% |

Handwritten signature

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Tổng Giám đốc: Thường xuyên, liên tục.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2018

| STT | Ngày | Số NQ | Nội dung |
|-----|------------|-----------|---|
| 1 | 04/01/2018 | 04/NQ-VTC | Phương án phân bổ quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi năm 2017 của Tổng công ty |
| 2 | 11/01/2018 | 14/NQ-VTC | Báo cáo Bộ Thông tin truyền thông về kết quả bán đấu giá công khai cổ phần của Công ty VTC Online và xin phê duyệt chủ trương bán đấu giá theo lô |
| 3 | 15/01/2018 | 15/NQ-VTC | Phương án thiết kế tách 2 khối nhà 67B Hàm Long và 53 Bà Triệu |
| 4 | 17/01/2018 | 17/NQ-VTC | Xây dựng dự án "Trụ sở văn phòng của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện tại 67B Hàm Long" |
| 5 | 22/01/2018 | 19/NQ-VTC | Tặng huy hiệu danh dự cho 10 gương mặt trẻ VTC tiêu biểu năm 2017 |
| 6 | 08/02/2018 | 54/NQ-VTC | Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ năm 2018 |
| 7 | 12/02/2018 | 55/NQ-VTC | Thay đổi tổ chức của đối tác SypherMedia International Inc., (SMI) |
| 8 | 13/02/2018 | 56/NQ-VTC | Thông qua chủ trương xử lý vi phạm học tập ở nước ngoài của ông Thái Anh Dũng |
| 9 | 28/02/2018 | 60/NQ-VTC | Phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty cổ phần sản xuất và dịch vụ viễn thông Vina |
| 10 | 25/02/2018 | 61/NQ-VTC | Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án xây dựng |
| 11 | 06/3/2018 | 68/NQ-VTC | Xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý Tổng công ty năm 2018 |
| 12 | 06/3/2018 | 69/NQ-VTC | Sử dụng mặt bằng của Tổng công ty tại tòa nhà 23 Lạc Trung |
| 13 | 06/3/2018 | 71/NQ-VTC | Bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty VTC Mobile |
| 14 | 09/3/2018 | 75/NQ-VTC | Xét tặng "Huy hiệu danh dự VTC" |
| 15 | 09/3/2018 | 76/NQ-VTC | Xét khen thưởng đối với tập thể năm 2017 |
| 16 | 26/3/2018 | 96/NQ-VTC | Kế hoạch của Cơ quan Tổng công ty năm 2018 |

| | | | |
|----|-----------|------------|--|
| 17 | 26/3/2018 | 97/NQ-VTC | Kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2018 của Tổng công ty |
| 18 | 26/3/2018 | 98/NQ-VTC | Điều chuyển chức năng nhiệm vụ quản trị vận hành hệ thống mạng nội bộ Cơ quan Tổng công ty |
| 19 | 26/3/2018 | 100/NQ-VTC | Đề xuất phương án tài chính |
| 20 | 27/3/2018 | 105/NQ-VTC | Dự thảo công văn báo cáo Bộ TTTT, Bộ Tài chính về tình hình cổ phần hóa, thoái vốn quý I/2018 tại Tổng công ty VTC |
| 21 | 29/3/2018 | 111/NQ-VTC | Hỗ trợ xây dựng Đền thờ 2500 liệt sỹ Trung đoàn 27 |
| 22 | 29/3/2018 | 112/NQ-VTC | Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Tổng công ty VTC |
| 23 | 30/3/2018 | 114/NQ-VTC | Thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty Intecom |
| 24 | 30/3/2018 | 115/NQ-VTC | Giải quyết vi phạm hợp đồng cấp phép trò chơi Đột Kích |
| 25 | 04/4/2018 | 122/NQ-VTC | Điều chỉnh kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2018 của Công ty VTC Digicom |
| 26 | 09/4/2018 | 129/NQ-VTC | Thông qua báo cáo đánh giá tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động năm 2017 của Tổng công ty |
| 27 | 09/4/2018 | 133/NQ-VTC | Điều chỉnh hệ số K cho CBNV Ban Kiểm soát nội bộ |
| 28 | 19/4/2018 | 141/NQ-VTC | Dự thảo công văn báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về việc điều chỉnh mô hình của Tổng công ty VTC |
| 29 | 24/4/2018 | 143/NQ-VTC | Kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng của Công ty mẹ - Tổng công ty năm 2018 |
| 30 | 26/4/2018 | 145/NQ-VTC | Dự án đầu tư xây dựng công trình "Trụ sở văn phòng của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện" tại 67B Hàm Long |
| 31 | 26/4/2018 | 146/NQ-VTC | Các nội dung thông qua tại cuộc họp HĐQT lần 1/2018 và kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty VTC Online |
| 32 | 03/5/2018 | 155/NQ-VTC | Thông qua báo cáo giám sát tài chính năm 2017 đối với Công ty VTC Digicom và VTC Comtech |



| | | | |
|----|-----------|------------|---|
| 33 | 08/5/2018 | 163/NQ-VTC | Về IDC dùng chung tại Hà Nội |
| 34 | 08/5/2018 | 164/NQ-VTC | Bổ sung kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2018 |
| 35 | 11/5/2018 | 167/NQ-VTC | Nâng bậc lương cho cán bộ |
| 36 | 18/5/2018 | 174/NQ-VTC | Các nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần VTC dịch vụ di động (VTC Mobile) |
| 37 | 23/5/2018 | 176/NQ-VTC | Bổ sung nhân sự cho Ban Kiểm soát nội bộ |
| 38 | 23/5/2018 | 177/NQ-VTC | Thẩm định giá Công ty cổ phần kinh doanh thiết bị và truyền thông VTC (EAC) |
| 39 | 24/5/2018 | 180/NQ-VTC | Bầu bổ sung bà Sharon Seet, đại diện Nhà đầu tư Duxton giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty VTC Online |
| 40 | 11/6/2018 | 191/NQ-VTC | Thành lập Hội đồng thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ, hàng hóa của Tổng công ty VTC |
| 41 | 15/6/2018 | 199/NQ-VTC | Sửa đổi Quy chế trả lương của Cơ quan Tổng công ty |
| 42 | 15/6/2018 | 200/NQ-VTC | Giải phóng mặt bằng và đền bù tại thửa đất 128C |
| 43 | 15/6/2018 | 201/NQ-VTC | Đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty con và công ty liên kết; đánh giá xếp loại HDTV, Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty năm 2017 |
| 44 | 19/6/2018 | 205/NQ-VTC | Quý tiền lương thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Công ty Digicom |
| 45 | 19/6/2018 | 206/NQ-VTC | Quý tiền lương thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Công ty Comtech |
| 46 | 19/6/2018 | 207/NQ-VTC | Thẩm định giá trị cổ phần Công ty CP Sản xuất và dịch vụ viễn thông Vina (Vina MS) (lần 2) |
| 47 | 20/6/2018 | 208/NQ-VTC | Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư "Hệ thống Headend phát lên vệ tinh" |
| 48 | 22/6/2018 | 212/NQ-VTC | Bổ sung kế hoạch đầu tư mua sắm năm 2018 của Cơ quan Tổng công ty |
| 49 | 28/6/2018 | 213/NQ-VTC | Chi trả tiền lương, thù lao cho Người quản lý không chuyên trách, Kiểm soát viên và Người đại diện tại doanh nghiệp khác năm 2017 |

| | | | |
|----|-----------|------------|---|
| 50 | 28/6/2018 | 214/NQ-VTC | Giải thể Ban Chuẩn bị dự án đầu tư xây dựng, thành lập Tổ tư vấn kiểm soát, giám sát đơn vị tư vấn quản lý dự án xây dựng chuyên nghiệp |
| 51 | 28/6/2018 | 215/NQ-VTC | Công tác cán bộ |
| 52 | 6/7/2018 | 228/NQ-VTC | Điều động và bổ nhiệm ông Bùi Đức Khởi giữ chức Phó trưởng Ban Kiểm soát nội bộ |
| 53 | 12/7/2018 | 236/NQ-VTC | Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2018 |
| 54 | 12/7/2018 | 237/NQ-VTC | Tìm kiếm thêm đơn vị tư vấn thẩm định giá trị cổ phần của Công ty EAC |
| 55 | 12/7/2018 | 238/NQ-VTC | Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 sau kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty VTC Digicom và VTC Comtech |
| 56 | 13/7/2018 | 242/NQ-VTC | Lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá cổ phần Công ty CTC (lần 2) |
| 57 | 24/7/2018 | 252/NQ-VTC | Bổ sung nhiệm vụ của Ban Kiểm soát nội bộ |
| 58 | 24/7/2018 | 253/NQ-VTC | Xếp vị trí lương chức danh cá nhân đối với ông Bùi Đức Khởi |
| 59 | 8/8/2018 | 267/NQ-VTC | Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty VTC Công nghệ và Nội dung số |
| 60 | 8/8/2018 | 268/NQ-VTC | Thông qua một số nội dung liên quan đến việc thoái vốn của Công ty CP Sản xuất và dịch vụ viễn thông Vina (lần 2) |
| 61 | 15/8/2018 | 275/NQ-VTC | Về các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP NetViet Truyền thông đa phương tiện |
| 62 | 15/8/2018 | 276/NQ-VTC | Thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện tại Công ty CP NetViet Truyền thông đa phương tiện |
| 63 | 16/8/2018 | 277/NQ-VTC | Duy trì dịch vụ gạch thẻ V - Coin của Công ty VTC Intecom |
| 64 | 17/8/2018 | 279/NQ-VTC | Chi thường người quản lý năm 2017 của công ty VTC Digicom |
| 65 | 17/8/2018 | 280/NQ-VTC | Chi thường người quản lý năm 2016, 2017 của công ty VTC Comtech |
| 66 | 17/8/2018 | 281/NQ-VTC | Quyết toán tiền tài trợ xây dựng Trường mầm non Vành khuyên |

| | | | |
|----|------------|-------------|---|
| 67 | 30/8/2018 | 288/NQ-VTC | Thanh lý HĐ số 30/VTC-VTCI ngày 20/10/2009 |
| 68 | 31/8/2018 | 289/NQ-VTC | Kinh doanh và khai thác dịch vụ PTTH qua mạng Internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2018 - 2020 |
| 69 | 14/9/2018 | 299/NQ-VTC | Công tác cán bộ của Tổng công ty |
| 70 | 18/9/2018 | 303A/NQ-VTC | Ủy quyền lại cho các Phó giám đốc công ty VTC Digital |
| 71 | 1/10/2018 | 321/NQ-VTC | Lựa chọn nhà thầu tư vấn thuộc dự án xây dựng "Trụ sở Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện" tại 67B Hàm Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội |
| 72 | 1/10/2018 | 322/NQ-VTC | Lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá xác định giá trị cổ phần Công ty VTC Online và Công ty EAC (lần 2) |
| 73 | 1/10/2018 | 323/NQ-VTC | Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ phần mềm VMH của Tổng công ty cho Công ty VTC Digicom khai thác, sử dụng. |
| 74 | 8/10/2018 | 327/NQ-VTC | Thay mới hệ thống cửa kính, vách kính tòa nhà VTC Online |
| 75 | 9/10/2018 | 328/NQ-VTC | Quyết toán hoàn thành dự án "Hệ thống Headend phát lên vệ tinh" |
| 76 | 15/10/2018 | 337/NQ-VTC | Điều chỉnh Báo cáo tài chính năm 2016, năm 2017 |
| 77 | 16/10/2018 | 338/NQ-VTC | Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) của Công ty VTC Online |
| 78 | 26/10/2018 | 346/NQ-VTC | Đổi tên các đơn vị trực thuộc Công ty VTC Dịch vụ Truyền hình số |
| 79 | 26/10/2018 | 347/NQ-VTC | Ký kết Biên bản ghi nhớ (MOU) hợp tác đầu tư giữa Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện và Công ty Smilegate Hoidings |
| 80 | 5/11/2018 | 358/NQ-VTC | Phê duyệt đơn vị kiểm toán, dự toán và kế hoạch thực hiện dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2018 của Tổng công ty VTC và các đơn vị thành viên |
| 81 | 7/11/2018 | 361/NQ-VTC | Thù lao của Người đại diện, Trưởng ban Kiểm soát, Thành viên ban Kiểm soát không chuyên trách do Tổng công ty cử tại doanh nghiệp khác |

| | | | |
|----|------------|------------|---|
| 82 | 14/11/2018 | 367/NQ-VTC | Mua tài sản gắn liền đất thuê tại 18 Tam Trinh |
| 83 | 16/11/2018 | 370/NQ-VTC | Bổ nhiệm lại chức danh Tổng giám đốc Công ty CP NetViet |
| 84 | 16/11/2018 | 371/NQ-VTC | Lựa chọn đơn vị tư vấn pháp lý |
| 85 | 16/11/2018 | 372/NQ-VTC | Điều chỉnh kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2018 đối với công ty VTC Mobile |
| 86 | 16/11/2018 | 373/NQ-VTC | Điều chỉnh kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2018 của Tổng công ty VTC |
| 87 | 23/11/2018 | 378/NQ-VTC | Công tác cán bộ đối với ông Lê Kinh Lộc, Phó TGĐ Tổng công ty VTC |
| 88 | 27/11/2018 | 382/NQ-VTC | Thu lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối năm 2017 của công ty VTC Mobile |
| 89 | 27/11/2018 | 383/NQ-VTC | Hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Tổng công ty với các cơ quan chuyên môn của Tổng công ty |
| 90 | 5/12/2018 | 390/NQ-VTC | Tình hình hoạt động kênh iTV |
| 91 | 5/12/2018 | 391/NQ-VTC | Xây dựng nhà để xe cho tòa nhà 18 Tam Trinh |
| 92 | 7/12/2018 | 392/NQ-VTC | Phương án thiết kế và tổng dự toán thi công cải tạo văn phòng làm việc tại tầng 17 Tòa nhà 23 Lạc Trung |
| 93 | 7/12/2018 | 393/NQ-VTC | Chuẩn bị nguồn vốn cho dự án "Xây dựng trụ sở Tổng công ty VTC tại 67B Hàm Long" |
| 94 | 17/12/2018 | 400/NQ-VTC | Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty VTC Intecom năm 2018 |
| 95 | 17/12/2018 | 401/NQ-VTC | Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty VTC Mobile năm 2018 |
| 96 | 24/12/2018 | 406/NQ-VTC | Công nhận nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao |
| 97 | 27/12/2018 | 423/NQ-VTC | Quyền lương, thù lao năm 2018 của người quản lý Tổng công ty |

Hand

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP ^{1/2}

1. Hoạt động của Kiểm soát viên

Kiểm soát viên đã thiết lập, trao đổi, chia sẻ thông tin trực tiếp và gián tiếp thông qua các đầu mối chuyên trách tại Tổng công ty VTC để duy trì thường xuyên chế độ giám sát các hoạt động của Tổng công ty VTC thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Kiểm soát viên.

Trong năm 2018, Kiểm soát viên đã tổ chức 04 buổi giám sát trực tiếp tại Tổng công ty VTC về tình hình đầu tư, xây dựng báo cáo tài chính, xây dựng kế hoạch năm 2018, tình hình thực hiện thoái vốn. Ngoài ra, Kiểm soát viên tham gia 03 cuộc họp cùng Ban lãnh đạo Tổng công ty: Triển khai kế hoạch năm 2018, Sơ kết 06 tháng năm 2018, Hội nghị người lao động năm 2018.

- Tiếp nhận các báo cáo của Tổng công ty VTC với Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.
- Thẩm định báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Tổng công ty VTC.
- Tham gia ý kiến về việc đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2017 đối với Tổng công ty VTC.
- Tham gia ý kiến đánh giá tình hình thực hiện đầu tư năm 2017 theo Quyết định số 1208/QĐ-BTTTT ngày 20/7/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt danh mục các dự án đầu tư nhóm A,B; phê duyệt danh mục dự án đầu tư nhóm A,B năm 2018 của Tổng công ty.
- Tham gia ý kiến về việc thẩm định báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người quản lý Tổng công ty VTC.
- Báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về trách nhiệm quản lý của Tổng công ty đối với Công ty VTC Online theo chỉ đạo tại Quyết định số 151/QĐ-BTTTT ngày 25/5/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Hoạt động của Ban Kiểm tra - Kiểm soát nội bộ

Thực hiện theo Quyết định số 373/QĐ-VTC ngày 30/9/2015, Quyết định số 255/QĐ-VTC ngày 27/7/2018 của Hội đồng thành viên về việc chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát nội bộ, trong năm 2018, Ban Kiểm tra - Kiểm soát nội bộ đã thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng thành viên trong việc quản lý, giám sát các Công ty con, Công ty liên kết của Tổng công ty; các nội dung liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên.
 - Rà soát các kiến nghị, đề xuất của Tổng giám đốc, các đơn vị trình Hội đồng thành viên phê duyệt.
 - Theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, các kế hoạch, dự án, đề án, phương án và đề xuất khác được Hội đồng thành viên phê duyệt.
 - Tham mưu cho Hội đồng thành viên các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ, kiến nghị các giải pháp quản lý nhằm ngăn ngừa rủi ro cho Tổng công ty.
2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|-------------|-----------|---|
| 1 | 04/VTC-KSV | 09/5/2018 | Thẩm định báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Tổng công ty VTC |
| 2 | 302/VTC-KSV | 29/5/2018 | Thẩm định báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2017 Công ty mẹ VTC |

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách các bên có liên quan của doanh nghiệp.
2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.



THỐNG KÊ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Đơn vị tính: đồng

| TT | Bên liên quan | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch |
|----|---|--|--|
| 1 | Công ty TNHH MTV Viễn thông số VTC | Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Cổ tức, lợi nhuận được chia Mua hàng hóa, dịch vụ | 17.290.844.522 8.574.085.297 53.158.724.168 |
| 2 | Công ty Cổ phần VTC Dịch vụ di động | Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Cổ tức, lợi nhuận được chia Mua hàng hóa, dịch vụ | 3.690.096.154 19.501.294.909 104.529.498.333 |
| 3 | Công ty TNHH MTV Giải pháp công nghệ truyền thông VTC | Cổ tức, lợi nhuận được chia Mua hàng hóa, dịch vụ | 957.256.470 71.375.271.017 |
| 4 | Công ty Cổ phần Netviet Truyền thông đa phương tiện | Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Cổ tức, lợi nhuận được chia | 2.257.075.659 1.514.120.232 |
| 5 | Công ty Cổ phần Truyền thông trực tuyến | Mua hàng hóa, dịch vụ | 27.522.535.953 |
| 6 | Công ty Cổ phần Phát triển truyền thông truyền hình | Cổ tức, lợi nhuận được chia | 94.663.000 |

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP



Đàm Mỹ Nghiệp

